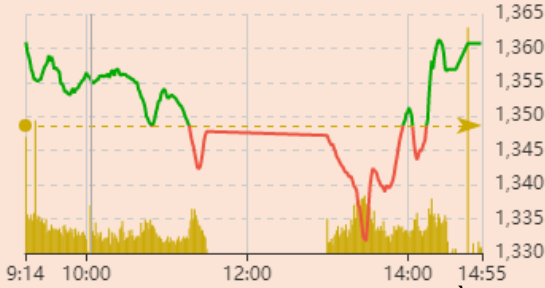


Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.360,68	358,75
Thay đổi (%)	0,89%	-0,62%
Thay đổi	-6,12	-7,08
Tổng KLGD	510,10	72,71
Tổng GTGD	15.339,67	1.722,60
NĐTNN ròng (tỷ)	304,65	-8,25
PE	14,51	17,38

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.404,88	1.402,50
Thay đổi (%)	1,10%	1,41%
Thay đổi	15,29	19,5
Basis	2,38	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0,03%	88,9%
Hóa chất L2	0,07%	145,1%
Tài nguyên Cơ bản L2	-0,43%	142,7%
XD và Vật liệu L2	-0,97%	64,9%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,71%	54,2%
Ô tô và phụ tùng L2	-0,80%	46,7%
Thực phẩm và đồ uống	1,17%	27,9%
Hàng cá nhân & GD L2	0,01%	89,4%
Y tế L2	-0,24%	23,1%
Bán lẻ L2	-0,55%	139,2%
Truyền thông L2	-0,61%	16,0%
Du lịch và Giải trí L2	-0,40%	14,1%
Viễn thông L2	-2,37%	17,5%
Điện, nước & xăng L2	0,73%	51,3%
Bảo hiểm L2	0,89%	45,5%
Bất động sản L2	1,44%	57,3%
Dịch vụ tài chính L2	-1,65%	218,7%
Ngân hàng L2	1,23%	100,3%
CNTT L2	0,18%	132,0%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN- Index tăng 12 điểm (+0,89%) lên mốc 1.360,68 điểm. Mặc dù vận độ rộng thị trường nghiêng về phe bán khi mà số mã đỏ vẫn áp đảo số mã xanh. Áp lực bán tại vùng giá cao cùng với việc dòng tiền chưa thực sự nhập cuộc khiến chỉ số rung lắc vào giữa phiên giao dịch, tuy nhiên lực cầu xuất hiện cuối phiên đã giúp chỉ số quay đầu và kết phiên trong sắc xanh.

- Nhóm cổ phiếu Bluechips với chủ đạo là nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng và ngành bất động sản, đặc biệt là nhóm họ nhà “Vin” có tác động tích cực nhất đến thị trường khi hồi phục mạnh mẽ vào cuối phiên.

- Ngược lại, nhóm Midcap và Smallcap lại có dấu hiệu chột lòi. Trong đó, phần lớn các cổ phiếu thuộc nhóm chứng khoán, thủy sản, cảng biển, thép lại kéo thị trường đi xuống.

- Trên sàn HOSE, khối ngoại quay lại mua ròng với giá trị 305,89 tỷ đồng, tập trung vào NLG, VHM, CTG. Việc mua ròng cổ phiếu VHM của khối ngoại đã góp phần kéo chỉ số hồi phục.

- Mặc dù tâm lý phần nào được giải tỏa nhờ thông tin Fed chỉ tăng lãi suất như dự kiến tuy nhiên dòng tiền vẫn chưa nhập cuộc cho thấy thị trường có thể tiếp tục diễn biến khó khăn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

- Phiên giao dịch 04/05 ghi nhận một nền Doji với bóng nền dài và thanh khoản tiếp tục mở rộng vượt mức trung bình 05 phiên. Với diễn biến phiên hôm nay, mẫu hình nền đảo chiều tweezer top đã không được xác nhận và VN-Index tiếp tục dao động quanh ngưỡng kháng cự SMA10 phiên.

Khuyến nghị:

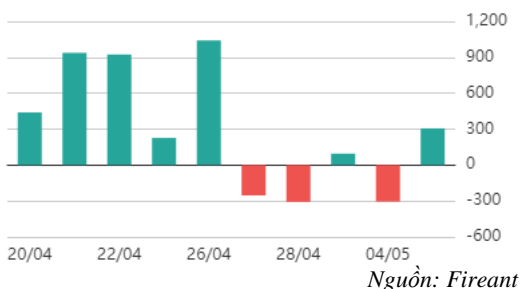
Mặc dù nhóm Ngân hàng đã quay trở lại dẫn dắt thị trường nhưng sự tích cực chưa được lan tỏa. Đồng thời, nhóm cổ phiếu Ngân hàng cũng chưa xác nhận bước vào một nhịp tăng giá mới. Do đó, nhà đầu tư vẫn cần thận trọng khi thị trường “xanh vỏ đỏ lòng”.

- *Kịch bản 1:* VN-Index tiếp tục biến động hẹp quanh vùng 1.360 điểm.

- *Kịch bản 2:* VN-Index giảm về vùng 1.300 điểm.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

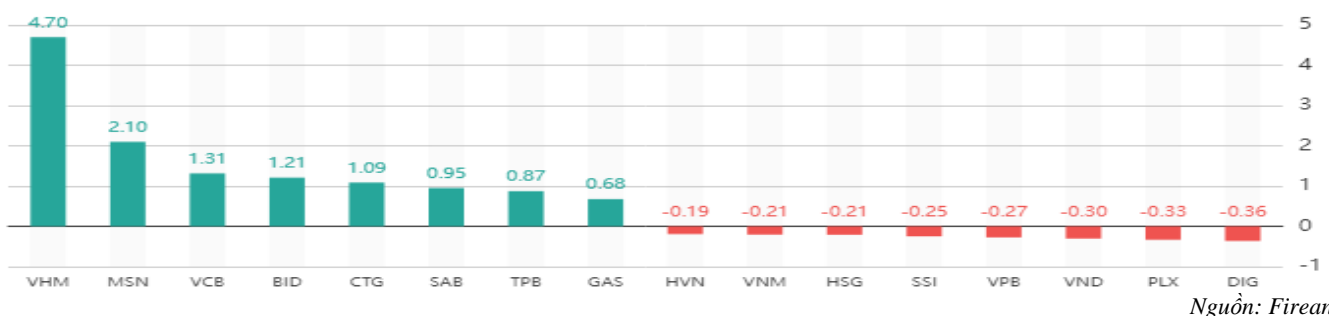
Tin kinh tế trong nước

- [PMI Việt Nam tháng 4 duy trì 51,7 điểm](#)
- [4 tháng đầu năm 2022, thu nội địa tăng 13% so với cùng kỳ](#)
- [Kín đơn hàng, nhiều doanh nghiệp dết máy](#)
- [lãi lớn trong quý 1](#)

Tin doanh nghiệp trong nước

- [Gilimex \(GIL\) báo lãi quý 1/2022 tăng trưởng 51%](#)
- [Biên lãi gộp mảng dịch vụ bị thu hẹp đáng kể, Viettel Post \(VTP\) báo lãi quý 1 giảm 5%](#)
- [FIR: Lãi quý 2 tăng gấp 10 lần so với cùng kỳ năm trước](#)

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Chỉ số thế giới

Dow Jones	63,4	0,19%
DAX	-68,65	-0,49%
FTSE100	-67,88	-0,91%
Nikkei 225	-29,37	-0,11%
Hang Seng	-232,37	-1,11%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	831,2	2,44%
DAX*	216,2	1,52%
FTSE100*	10,7	0,14%
Nikkei 225*	332,5	1,21%
Hang Seng*	-278	-1,34%

* Số liệu của phiên liền trước

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới

[EU quyết tâm cấm vận dầu mỏ Nga với một lệnh cấm.. từ từ](#)

[Fed quyết định tăng lãi suất ở mức lớn nhất trong hơn 20 năm](#)

[Chính quyền Tổng thống Biden bất đồng về việc dỡ bỏ thuế quan với Trung Quốc để hạ nhiệt lạm phát](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Thị trường ngày 5/5: Giá dầu tăng vot 5 USD/thùng, đồng thấp nhất 4,5 tháng](#)

[Ấn số trên 'bàn cờ' dầu mỏ: Thị trường chờ đón màn giải thoát của giá dầu](#)

[Giá gas hôm nay 5/5: Giá khí đốt tự nhiên tăng hơn 2%](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	107,81	2,98%	2,98%	2,98%	43,98%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	110,14	2,80%	2,80%	2,80%	41,60%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	3,65	6,10%	6,10%	6,10%	64,07%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.880,92	-0,82%	-0,82%	-0,82%	2,87%	PNJ
Bạc	USD/ounce	22,96	0,97%	0,97%	0,97%	-1,32%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.669,75	-2,25%	-2,25%	-2,25%	24,68%	HKB
Gạo	USD/cwt	16,72	-2,17%	-2,17%	-2,17%	12,59%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	24,72	1,35%	1,35%	1,35%	34,20%	VNM,GTN
Cao su	JPY/Kg	248,80	0,73%	0,73%	0,73%	11,67%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,62	-3,77%	-3,77%	-3,77%	-1,38%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	219,85	-1,21%	-1,21%	-1,21%	-2,76%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	1.010,00	-2,86%	-2,86%	-2,86%	-12,01%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	102,60	1,68%	1,68%	1,68%	25,93%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	142,00	0,00%	0,00%	0,00%	22,41%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	5.152,00	0,00%	0,00%	0,00%	13,28%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2205	19.50 (1.41%)	1.391,00	1.402,50	1.403,60	1.372,60	231.018
VN30F2206	13.20 (0.95%)	1.393,10	1.398,50	1.402,00	1.374,00	747
VN30F2209	15.10 (1.09%)	1.391,50	1.399,50	1.400,00	1.372,00	99
VN30F2212	-2.10 (-0.15%)	1.390,90	1.398,00	1.398,00	1.373,10	38

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TDW	48	+3,10/+6,90%	100
NVT	20,2	+1,30/+6,88%	254.100
TPB	34,2	+2,20/+6,88%	7.805.500
DTA	14	+0,90/+6,87%	53.000
SGT	32	+2,05/+6,84%	36.200

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
ACL	29,95	-2,25/-6,99%	786.900
IDI	24,65	-1,85/-6,98%	6.134.100
BFC	29,35	-2,20/-6,97%	717.400
CTR	88,4	-6,60/-6,95%	2.363.000
LCM	5,13	-0,38/-6,90%	233.900

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VDL	24,2	+2,20/+10,00%	100
VTL	10,1	+0,90/+9,78%	400
PBP	22,5	+2,00/+9,76%	181.300
KHS	32,7	+2,90/+9,73%	200
PTD	18,1	+1,60/+9,70%	100

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
L40	21,8	-2,40/-9,92%	600
TPH	14,6	-1,60/-9,88%	200
CJC	19,2	-2,10/-9,86%	300
KDM	29,3	-3,20/-9,85%	95.500
BST	18,5	-2,00/-9,76%	400

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
NLG	48,1	+0,20/+0,42%	3.224.400
VHM	68,8	+4,30/+6,67%	1.243.500
CTG	27,9	+0,90/+3,33%	2.557.300
TPB	34,2	+2,20/+6,88%	1.991.900
DXG	35,0	+0,30/+0,86%	1.791.300

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VNM	72,1	-0,40/-0,55%	-504.100
BCM	86	+2,00/+2,38%	-387.700
DGW	133,9	-2,70/-1,98%	-158.700
VND	29	-1,00/-3,33%	-713.000
KDH	46,1	-0,40/-0,86%	-419.900

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	42,05	16,59	5/08/2020	30,5				153,5%	
CTG	27,9	27,5	1/04/2021	50				1,5%	
ACB	31,7	26,72	1/04/2021	40				18,6%	
MBB	29	24,6	10/05/2021	40				17,9%	
VPB	35,55	34,75	22/07/2021	70,5				2,3%	
MBB	29	28,35	23/07/2021	32,6				2,3%	
MBS	30,3	29,2	22/07/2021	36				3,8%	
VND	29	17,53	22/07/2021	51				65,4%	
NLG	48,05	40	22/07/2021	50,7				20,1%	
KBC	42,8	33,1	22/07/2021	40,3				29,3%	
SZC	55	39,55	22/07/2021	43				39,1%	
FMC	68	35,3	22/07/2021	37,3				92,6%	
ANV	45,5	27	22/07/2021	33,3				68,5%	
VHC	103	40,55	22/07/2021	43,5				154,0%	
QTP	17,9	19,1	20/01/2022	28,5				-6,3%	
PNJ	110	94,4	20/01/2022	120				16,5%	

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.